

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT KATTA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT KATTA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KATTA INTERIOR DESIGN AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109208895

3. Ngày thành lập: 05/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17E, ngách 345/40 Khương Trung, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969245285

Fax:

Email: noithatkatta@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410(Chính)
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Khảo sát địa hình (Điều 73 Luật Xây dựng 2014); - Khảo sát địa chất công trình (Điều 73 Luật Xây dựng 2014); - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: (Mục 9 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); + Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; + Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; + Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. (Mục 9 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Định giá xây dựng (Điều 52 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (Điều 3 NĐ 46/2015/NĐ-CP).	4299
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản, kho ngoại quan)	5210
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Thiết kế kiến trúc công trình (mục 8 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – công nghiệp (mục 8 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế cơ - điện công trình (mục 8 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế cấp - thoát nước công trình (mục 8 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (mục 8 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 47 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thẩm tra thiết kế xây dựng (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 152 Luật Xây dựng 2014); - Tư vấn đấu thầu (Điều 113 NĐ 63/2014/NĐ-CP); - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu (Điều 12 NĐ 63/2014/NĐ-CP); - Đánh giá hồ sơ dự thầu (Điều 18 NĐ 63/2014/NĐ-CP);	7110
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____

Số giấy chứng thực cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____

Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MẠNH THẮNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *23/03/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *135766770*

Ngày cấp: *24/02/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Vĩnh Phúc*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố Tiên Châu, Phường Tiên Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố Tiên Châu, Phường Tiên Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*